

Bản án số: 01/2020/HS-ST
Ngày 17 - 02 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đinh Thị Hạnh

2. Bà Cao Xe Mây

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Minh Lý - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2020/TLST- HS ngày 13 tháng 01 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vừ A D** - Sinh ngày 16/3/1972 tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn D, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: H.Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vừ A L (Đã chết) và bà Sùng Thị L (Đã chết); Vợ là Giàng Thị M- Sinh năm 1986; Bị cáo còn sinh sống như vợ chồng với chị Lý Thị V - Sinh năm 1972 và chị Giàng Thị M - Sinh năm 1974; Bị cáo có 08 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/10/2019, đến ngày 31/10/2019 bị cáo được trả tự do; ngày 04/12/2019 bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. “Có mặt”

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thị Nhung - Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. “Có mặt”

- Người chứng kiến: Anh Giàng A T

Nơi cư trú: Thôn D 2, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai “Vắng mặt”

- *Người phiên dịch:* Ông Sùng A P

Nơi cư trú: Tổ X, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai “Có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 22/10/2019, Vừ A D đang ở nhà tại thôn D, xã D, huyện Bát Xát thì gặp một người đàn ông không quen biết, người này hỏi Vừ A D có mua ma túy không thì Vừ A D đồng ý và mua của người đàn ông này một gói ma túy được gói bằng nilon màu hồng với giá 800.000 (Tám trăm nghìn) đồng. Sau đó, Vừ A D dùng móng tay chia nhỏ thành nhiều phần và lấy mảnh nilon màu hồng gói lại cho vào một lọ nhựa hình trụ tròn có nắp đậy màu trắng và cất vào túi áo đang mặc. Đến 11 giờ 45 phút ngày 23/10/2019, Vừ A D đang ở nhà thì Lò A D - Sinh năm 1970, trú tại thôn S 1, xã T, huyện S đến mua của Vừ A D 01 (một) gói ma túy với giá 50.000 (năm mươi nghìn) đồng để sử dụng thì bị Công an huyện Bát Xát bắt quả tang. Thu giữ trong túi áo bên trái của Lò A D đang mặc 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong có chứa chất bột khô màu trắng vón cục (Lò A D khai nhận là Hêrôin vừa mua của Vừ A D để sử dụng). Vừ A D tự giác lấy từ túi áo ngực phía trong bên phải 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 (năm mươi nghìn) đồng và 01 (một) lọ nhựa hình trụ tròn có nắp đậy màu trắng bên trong có 01 (một) gói nilon màu hồng chứa chất bột khô màu trắng, vón cục (Vừ A D khai nhận là ma túy và tiền vừa bán ma túy mà có). Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát tiến hành khám xét nơi ở của Vừ A D, thu giữ tại tủ gỗ trong phòng khách nhà Vừ A D số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Ngày 24/10/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát ra Quyết định trưng cầu giám định số 82 đối với số chất bột khô màu trắng, vón cục đã thu giữ của Vừ A D và Lò A D ngày 23/10/2019. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 25/10/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định:

Bì 1: 01 (một) lọ nhựa hình trụ tròn, nắp nhựa màu trắng bên trong có 01 (một) gói nilon màu hồng chứa chất bột khô màu trắng, vón cục thu giữ của Vừ A D ngày 23/10/2019 có khối lượng là 1,50 (một phẩy năm mươi) gam, trích mẫu 0,19 (không phẩy mười chín) gam để tiến hành giám định, còn lại 1,31 gam (một phẩy ba mươi mốt) gam hoàn trả cơ quan trưng cầu.

Bì 2: 01 (một) gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lò A D ngày 23/10/2019 có khối lượng là 0,04 (không phẩy không bốn) gam và đã tiến hành giám định toàn bộ, không trích mẫu.

Tổng khối lượng chất bột khô màu trắng, vón cục của bì 1, bì 2 là 1,54 (một phẩy năm mươi tư) gam.

Tại Kết luận giám định số 235/GĐMT ngày 28/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: Bì 1: 1,50 (một phẩy năm mươi) gam; Bì 2: 0,04 (không phẩy không bốn) gam chất bột khô màu trắng, vón cục do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát gửi giám định đều là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Quá trình tạm giữ, Vũ A D khai nhận bị bệnh động kinh nên ngày 04/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y về tâm thần đối với Vũ A D.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 98/KLGĐ ngày 29/11/2019 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận: Vũ A D bị bệnh động kinh không có rối loạn tâm thần. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 23/10/2019 Vũ A D bị bệnh động kinh không có rối loạn tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi. Hiện tại Vũ A D đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 13/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Vũ A D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ A D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Vũ A D về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Vũ A D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo với mức án từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 1,31 gam ma túy còn lại sau giám định; 01 lọ nhựa hình trụ tròn có nắp đậy màu trắng; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 50.000 (Năm mươi nghìn) đồng thu giữ của Vũ A D.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo trình bày: Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Vũ A D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo Vũ A D là người dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức và hiểu biết pháp luật hạn chế, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng mức án 02 năm 03 tháng tù. Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có tài sản riêng, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Vũ A D: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Bị cáo Vũ A D là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết xã hội và pháp luật, nhận thức được mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vào ngày 22/10/2019, Vũ A D đã mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 800.000 (Tám trăm nghìn) đồng nhằm mục đích để bán kiếm lời. Vào hồi 11 giờ 45 phút ngày 23/10/2019, khi Vũ A D đang bán cho Lò A D - Sinh năm 1970, trú tại thôn S, xã T, huyện S một gói ma túy với giá 50.000 (năm mươi nghìn đồng) để sử dụng thì bị Công an huyện Bát Xát bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, số ma túy thu giữ được của bị cáo Vũ A D và Lò A D có tổng khối lượng là 1,54 (Một phẩy năm mươi tư) gam chất ma túy Hêrôin. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Vũ A D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo Vũ A D là đối tượng nghiện chất ma túy nhưng bị cáo đã không tu trí rèn luyện bản thân để trở thành một công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn cố ý tiếp tục tìm mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời. Vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

Đối với Lò A D - Sinh năm 1970, trú tại thôn S, xã T, huyện S, tỉnh Lào Cai (Theo lời khai của Vũ A D) là người đã mua của bị cáo Vũ A D một gói ma túy có khối lượng 0,04 gam để sử dụng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã T, huyện S, tỉnh L nhưng không có ai tên là Lò A D có năm sinh và địa chỉ như trên nên cơ quan điều tra chưa chứng minh làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau xét thấy là phù hợp.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ A D đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, xét xử bị cáo Vũ A D mức án 02 năm 03 tháng tù không được chấp nhận, bởi lẽ bị cáo Vũ A D là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết pháp luật, bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Số ma túy thu giữ được của bị cáo Vũ A D có tổng khối lượng là 1,54 (Một phẩy năm mươi tư) gam chất ma túy Hêrôin. Vì vậy mức hình phạt đối với bị cáo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định nên không có tài sản và thu nhập gì. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 1,54 gam ma túy, sau khi trích mẫu giám định số ma túy còn lại là 1,31 gam đã được tái niêm phong theo quy định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) lọ nhựa hình trụ tròn có nắp đậy màu trắng, xét thấy bị cáo sử dụng lọ nhựa để cất giấu ma túy, do vậy lọ nhựa trên là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 50.000 (Năm mươi nghìn) đồng thu giữ của Vũ A D ngày 23/10/2019, xét thấy đây là tiền do bị cáo bán ma túy mà có vì vậy số tiền này là vật chứng của vụ án cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng thu giữ tại tủ gỗ trong phòng khách nhà Vũ A D ngày 23/10/2019. Quá trình điều tra đã chứng minh làm rõ số tiền trên là của anh Vũ A D1- Sinh năm 1995, trú tại thôn D, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai, anh Vũ A D1 đưa tiền cho Vũ A D để nhờ mua trâu nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Vũ A Dính là đúng quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Vừ A D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Vừ A D 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ là 09 (chín) ngày.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 1,31 gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu giám định được tái niêm phong theo quy định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên một mặt bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Vừ A D và Lò A De có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) giữ ngày 23 tháng 10 năm 2019 tại thôn Dền Thàng 2, xã Dền Thàng, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai”; 01 lọ nhựa hình trụ tròn có nắp đậy màu trắng.

(Vật chứng thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30 tháng 8 năm 2019 giữa Công an huyện Bát Xát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát).

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo Vừ A D số tiền 50.000 đồng được niêm phong theo quy định do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát gửi vào Kho bạc Nhà nước huyện Bát Xát có đặc điểm: Bì thư in sẵn của Công an huyện Bát Xát, bì được dán kín xung quanh, mép dán ngang ở mặt sau của bì niêm phong có 03 chữ ký và 01 dấu điểm chỉ của những người tham gia niêm phong và đóng 04 dấu tròn đỏ của Công an xã Dền Thàng. Trên mặt trước của bì niêm phong ghi “Tiền thu giữ của Vừ A D có hành vi phạm tội về ma túy, bắt quả tang ngày 23/10/2019 tại thôn Dền Thàng 2, xã Dền Thàng, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai”

(Vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận tài sản số 06/2019/BBGN-CSĐT ngày 25/10/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát và Kho bạc Nhà nước huyện Bát Xát).

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Vừ A D phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Cơ quan THAHS CA huyện;
- Bị cáo; Người bào chữa;;
- Lưu

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thu Trang

Số: 03 /2020/QĐ-TA

Bát Xát, ngày 18 tháng 3 năm 2020

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ các Điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2020/HS-ST ngày 17 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai có lỗi chính tả do nhầm lẫn cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

Về nội dung tại dòng 12 đến dòng 14 từ trên xuống trang 6 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “Tuyên bố bị cáo Vừ A D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Vừ A D 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ là 09 (chín) ngày”.

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: “Tuyên bố bị cáo Vừ A D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Vừ A D 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ là 08 (tám) ngày”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện; Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Cơ quan THAHS CA huyện;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Thu Trang

